

Số: 23/2026/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S Có Ngay.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TEERAVIKAVEE KACHAPHAS - Chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần S Có Ngay.

Địa chỉ: Số A, đường N, phường T, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc H, sinh năm 1983; CCCD số 038083017578 - Chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần S Có Ngay. (Theo giấy ủy quyền số 439/2024/UQ-SVN ngày 02/3/2024).

Địa chỉ: Số C, N, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; CCCD số 038089003577.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền nợ: Các đương sự thống nhất thoả thuận: Anh Nguyễn Văn T còn nợ Công ty Cổ phần S Có Ngay theo hợp đồng mua bán xe ngày 19/02/2024, số tiền 40.828.000 đồng (Bốn mươi triệu tám trăm hai mươi tám nghìn đồng). Trong đó:

Tiền nợ mua xe 35.227.000 đồng, tiền phí 5.601.000 đồng.

2.2. Các đương sự thống nhất phương thức và thời gian trả nợ như sau:

Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay toàn bộ số tiền 40.828.000 đồng sau 01 tháng kể từ khi Quyết định định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày hết hạn theo thỏa thuận, nếu anh Nguyễn Văn T không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Công ty Cổ phần S Có Ngay có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa thi hành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần S Có Ngay có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.020.000 đồng (*Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*). Trả lại cho Công ty Cổ phần S có ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.020.000 đồng (*Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000307, kí hiệu BLTU/26E ngày 13 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Nga